

M T S I M M I C B N C A

LU T CÔNG AN NHÂN DÂN 2018

ThS. Nguyễn Nam Trung^()*

1. S c n thi t ph i s a i Lu t Công an nhân dân n m 2014

Sau h n 4 n m th c hi n Lu t Công an nhân dân 2014 c Qu c h i khoá XIII, ban hành ngày 27 tháng 11 n m 2014 (Lu t CAND 2014), t ch c và ho t ng c a Công an nhân dân ã t ng b c i vào n nh và th c hi n có hi u qu ch c n ng, nhi m v , quy n h n do Lu t nh. Tuy nhiên, bên c nh nh ng k t qu t c, th c ti n thi hành Lu t CAND 2014 ã cho th y nhi u b t c p nh : (i) Ch a có quy nh c th v trách nhi m c a các c quan h u quan i v i ho t ng b o m an ninh, tr t t , an toàn xã h i và xây d ng l c l ng Công an nhân dân nên vi c tri n khai thi hành còn lúng túng; (ii) Th i h n th c hi n ngh a v tham gia Công an nhân dân ch a phù h p; (iii) Ch a phân nh rõ v trí, ph m vi, ch c n ng, nhi m v c b n c a t ng c p công an.

Bên c nh ó, trong kho ng th i gian Lu t Công an nhân dân n m 2014 có hi u l c thi hành, B Chính tr ã ban hành Ngh quy t s 22-NQ/TW ngày 15 tháng 3 n m 2018 “*v ti p t c i m i, s p x p t ch c b máy B Công an tinh g n, ho t ng hi u l c, hi u qu*”; trong ó xác nh: không t ch c c p t ng c c, nâng cao ch t l ng c p c c tr c thu c B Công an; sáp nh p C nh sát phòng cháy, ch a cháy v i Công an t nh, xây d ng Công an xã, th tr n chính quy; nâng cao hi u l c, hi u qu qu n lý nhà n c v an ninh, tr t t , u tranh phòng, ch ng t i ph m.

Ngoài ra, hi n nay ã có r t nhi u v n b n lu t có nh ng quy nh liên quan n ch c n ng, nhi m v , quy n h n c a Công an nhân dân ã c s a i b sung; ho c ban hành m i sau th i i m Lu t Công an nhân dân 2014 có hi u l c thi hành; nh : B lu t hình s n m 2015 (s a i, b sung n m 2017); B lu t t t ng hình s n m 2015, Lu t t ch c c quan i u tra hình s n m 2015, Lu t thi hành t m gi , t m giam n m 2015; Lu t qu n lý, s d ng v khí, v t li u n và công c h tr n m 2017; Lu t C nh v n m 2017, òi h i Lu t CAND 2014 c n ph i có s i u ch nh v n i dung m b o phù h p v i các v n b n pháp lu t trên.

^(*) *Gi ng viên Khoa Lu t, H c vi n Cán b Thành ph H Chí Minh*

Do đó, Ngày 19 tháng 11 năm 2018, Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 6 đã thông qua Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 (Luật CAND 2018); quy định về nguyên tắc tổ chức, hoạt động; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm, chuyển, chính sách đối với Công an nhân dân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật CAND 2018 chính thức có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2019, thay thế cho Luật CAND 2014.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của Luật Công an nhân dân năm 2018

Sơ lược về Luật CAND 2014, Luật CAND 2018 tăng 1 điều; sửa, bổ sung 34 điều; giảm 12 điều về nội dung nhiệm vụ sau:

2.1. Nhiệm vụ, phạm vi tổ chức của Bộ Công an tỉnh, huyện, thành phố, thị xã, thị trấn

Một là, giữ gìn sự ổn định chính trị, trật tự an ninh xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ chủ quyền biển, đảo và vùng trời quốc gia; thực hiện các nhiệm vụ, chức năng của Bộ Công an và các cơ quan chức năng khác, giám sát Công an thành phố Hà Nội, Giám sát Công an thành phố Hồ Chí Minh, số lượng **không quá 35**; Thi đua, trong đó bao gồm Công an các cơ quan chức năng và chức vụ, chức danh công nhân số lượng **không quá 157**; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Công an Trung ương có số lượng **không quá 3**. Phó Công an, Phó Tỉnh trưởng và thành viên các cơ quan chức năng Bộ Công an, số lượng: 17 nhiệm vụ **không quá 4**, các nhiệm vụ còn lại **không quá 3**; Phó Giám sát Công an thành phố Hà Nội, Phó Giám sát Công an thành phố Hồ Chí Minh, số lượng **không quá 3**.

Hai là, xây dựng lực lượng Công an xã, thành lập thành một lực lượng chính quy về tổ chức và hoạt động do Chính phủ quy định. Luật CAND 2014 chỉ quy định công an xã lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội cơ sở.

Ba là, bố trí, phân bổ công nhân trong các chức vụ của Bộ Công an nhân dân và sáp nhập Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy về Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15 tháng 3 năm 2018.

2.2. Quy định về trách nhiệm của các cơ quan hữu quan về an ninh, trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân

Luật CAND 2018 bổ sung quy định về trách nhiệm của Chính phủ (điều 12); trách nhiệm của các bộ, ngành Trung ương (điều 13); trách nhiệm của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp (điều 14) về an ninh, trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Các quy định này đã thể chế hóa và phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan nêu trên về an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân, khắc phục một số hạn chế, bất cập trong công lãnh đạo, chỉ đạo công tác này trong thời gian vừa qua.

2.3. Ưu tiên thi hành tham gia nghĩa vụ và thi hành phục vụ tình

- Một là, giảm thời gian tham gia nghĩa vụ Công an Nhân dân **3 năm** nhưng còn **24 tháng**; và có thể kéo dài thêm thời hạn về nghĩa vụ; nhưng **không quá 6 tháng** theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an trong một số trường hợp bổ nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; tăng thời hạn nghĩa vụ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu nạn, cứu hộ.

- Hai là, bổ sung thêm hạn tuổi phục vụ của Hải quân là **không quá 45 tuổi**; trước đây, Luật CAND 2014 không ghi hạn tuổi phục vụ của Hải quân. Luật CAND 2018 cũng đã ưu tiên hạn tuổi phục vụ của Cảnh sát là **60 tuổi** cho con nam và nữ (trước đây, nam là 60 tuổi, còn nữ là 55 tuổi).

2.4. Bổ sung các quy định xử lý vi phạm

Một là, bổ sung thêm quy định về các trường hợp vi phạm pháp luật hình sự: "*S quan, h s quan, chi n s Công an nhân dân không c s d ng trang ph c, công an hi u, c p hi u, phù hi u khi b kh i t , t m gi , t m giam; n u b t t c danh hi u Công an nhân dân thì b t c c p b c hàm, công an hi u, c p hi u, phù hi u.*"

Hai là, bổ sung quy định xử lý vi phạm về hành vi trốn tránh, chống, cản trở việc thi hành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Cụ thể, Khoản 4, điều 45 quy định: "*Cá nhân, cơ quan, tổ chức có hành vi trốn tránh, chống, cản trở việc thi hành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.*"

2.4. Mối liên quan giữa Hiến pháp 2013, và các văn bản pháp luật khác

Một là, bổ sung quy định về công nghệ phòng an ninh số hóa Hiến pháp năm 2013, thể chế hóa chức năng tư pháp quy định hiến pháp về toàn quốc lập thành XII cấp, quản trị thông báo số 142-TB/TW ngày 08/8/2013 của Bộ Chính trị và ấn chỉ nhân lực phát triển công nghệ phòng an ninh giai đoạn 2013-2020 và định hướng năm 2030, Thông báo số 25-TB/TW ngày 11/4/2017 của Bộ Chính trị về ý nghĩa phát triển công nghệ phòng, an ninh; chức năng là: “1. Công nghệ phòng an ninh là bộ phận của công nghệ quốc gia, phục vụ yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vì phát triển pháp luật và xây dựng lối sống Công an nhân dân...”

Hai là, sửa đổi quy định về trang bị vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện khác của Công an nhân dân bảo đảm phù hợp với Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Ba là, bổ sung “công nhân công an” vào đội ngũ công nhân chính sách xã hội, nghề nghiệp, thống nhất, ngành về quy định của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng và Bộ luật Lao động.

Bốn là, bổ sung quy định “Chức danh nghiệp vụ và tiêu chuẩn các chức danh nghiệp vụ của cơ quan Công an nhân dân do Bộ trưởng Bộ Công an quy định theo quy định của pháp luật” và bổ sung từ “chức danh”, vì hiện nay, thực hiện các quy định của Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật thi hành án hình sự, Luật kế toán, Luật giám sát pháp..., trong Công an nhân dân có một số chức danh như kế toán viên, giám sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, trinh sát viên,... như quy định của Luật Công an nhân dân quy định.

Năm là, bổ sung cụm từ “quản lý xu hướng, nghiệp vụ của công dân Việt Nam theo quy định của pháp luật”; và cụm từ “thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội khu vực biên giới” từ các quy định liên quan, phù hợp với các quy định của Luật biên giới quốc gia, Luật an ninh quốc gia, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật phòng cháy chữa cháy, Luật cư trú, Luật thi hành án hình sự, Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật thi hành tống giam, tống giam...

Sáu là, bổ sung thêm nhiệm vụ của Công an nhân dân trong việc quản lý và an ninh mạng, bảo vệ an ninh mạng và phòng, chống tội phạm mạng theo quy

nh của pháp luật; đảm bảo phù hợp với Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018.

Trên đây là một số nội dung cơ bản của Luật Công an nhân dân 2018. Việc thực hiện Luật này sẽ góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội; nâng cao chất lượng công tác, đổi mới phương pháp, thủ tục, quy trình, chính sách của ngành và bộ máy, nâng cao hiệu quả pháp luật; khắc phục những bất cập, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Công an nhân dân 2014 trong thời gian qua./.